

Danh mục Mua hàng không kê đơn năm **2027**



Chào mừng bạn đến với &more™!

Là thành viên của chương trình bảo hiểm y tế, bạn có thể tiếp cận các sản phẩm không kê đơn (over-the-counter, OTC) hỗ trợ sức khỏe hàng ngày.

Danh mục này hướng dẫn bạn cách tận dụng tối đa phúc lợi của mình, với các ví dụ về sản phẩm và mẹo về cách sử dụng phúc lợi của bạn. Đây chỉ là danh mục tham khảo, bạn có thể tìm thấy nhiều sản phẩm khác trực tuyến.

Sử dụng thẻ của bạn để mua các sản phẩm đủ điều kiện được chương trình bảo hiểm chi trả, trực tuyến hoặc qua điện thoại, bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2027 hoặc từ ngày bạn đăng ký, tùy theo ngày nào đến sau.

Hai cách mua sắm dễ dàng

MUA QUA ĐIỆN THOẠI

Gọi 1-855-AND-MORE (1-855-263-6673; TTY 711)

MUA TRỰC TUYẾN

Để xem tất cả các cửa hàng gần bạn, hãy truy cập andmorehealth.com hoặc tải xuống ứng dụng di động "andmore".



Quét mã QR này để tải xuống ứng dụng "andmore" ngay bây giờ.

Chăm sóc người lớn / Kiểm soát chứng tiểu không tự chủ			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
6625	Attends Băng hằng ngày, 6"L	28	\$13
1415	Băng thấm tiểu, Siêu thấm hút, 6" x 16"	10	\$8
1411	FitRight Active Guards Miếng lót chống són tiểu cho nam giới, 6" x 11"	52	\$23
3375	FitRight ActivEdge Băng thấm tiểu, 8,5" x 16"	24	\$20
1412	FitRight ActivEdge Băng thấm tiểu, Thấm hút nhẹ, 3,5" x 9"	20	\$7
1414	FitRight ActivEdge, Băng thấm tiểu, Thấm hút tối đa, 5" x 14"	10	\$8
1413	FitRight ActivEdge Băng thấm tiểu, Thấm hút vừa, 4" x 11"	16	\$7
1417	FitRight ActiveEdge Ultra Quần lót chống són tiểu cho nam, Cỡ L/XL, phù hợp với vòng eo từ 40" đến 56"	20	\$21
1416	FitRight ActiveEdge Ultra Quần lót chống són tiểu cho nam, Cỡ S/M, phù hợp với vòng eo từ 28" đến 40"	20	\$21
1793	FitRight Extra Tã quần người lớn chống són tiểu, Cỡ 2XL, phù hợp với vòng eo từ 60" đến 70"	20	\$20
1788	FitRight Extra Tã quần người lớn chống són tiểu, Cỡ L, phù hợp với vòng eo từ 44" đến 56"	20	\$20
1789	FitRight Extra Tã quần người lớn chống són tiểu, Cỡ M, phù hợp với vòng eo từ 32" đến 44"	20	\$20
1791	FitRight Extra Tã quần người lớn chống són tiểu, Cỡ S, phù hợp với vòng eo từ 20" đến 32"	20	\$20
1792	FitRight Extra Tã quần người lớn chống són tiểu, Cỡ XL, phù hợp với vòng eo từ 56" đến 64"	20	\$20
1615	FitRight Fluff Tăm đệm lót, thấm hút vừa, 23" x 36"	15	\$10
1108	FitRight Miếng lót chống són tiểu, Dày, 13" x 34"	20	\$20
1419	FitRight Ultra Quần lót chống són tiểu cho nữ, Cỡ L/XL, phù hợp với vòng eo từ 40" đến 56"	20	\$21

1418	FitRight Ultra Quần lót chống són tiểu cho nữ, Cỡ S/M, phù hợp với vòng eo từ 28" đến 40"	20	\$21
1850	FitRight Ultra Quần lót bảo vệ, Cỡ L, phù hợp với vòng eo từ 40" đến 56"	20	\$20
1852	FitRight Ultra Quần lót bảo vệ, Cỡ M, phù hợp với vòng eo từ 28" đến 40"	20	\$19
1854	FitRight Ultra Quần lót bảo vệ, Cỡ XL, phù hợp với vòng eo từ 56" đến 68"	20	\$21
1619	Medline FitRight Tắm đệm lót, thấm hút tốt, 30" x 36"	10	\$10
1427	Medline Tắm lót thấm hút dòng Fluff and Polymer, thấm hút tốt (Cao cấp), 30" x 30", màu xanh lá	10	\$10
1475	Medline Tắm lót thấm hút dòng Fluff and Polymer, thấm hút tốt, chần bông, 30" x 30", màu xanh ngọc	10	\$10
1616	Protection Plus Tắm đệm lót, thấm hút vừa, 23" x 36", màu xanh dương	10	\$7
3633	Protection Plus Tắm đệm lót, thấm hút vừa, 36" x 36", màu xanh lá, chần bông, gói bên trong 5 chiếc/túi	50	\$67
1838	Tắm đệm lót tái sử dụng Sofnit 300, kích thước 34" x 48"	1	\$18

Dị ứng			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
1024	Apothecare Plus Thuốc xịt mũi Fluticasone Propionate, 50 mcg/lần xịt, 120 liều định lượng/chai 15,8 mL	1	\$21
1866	Viên nén Cetirizine, 10 mg	30	\$10
3842	Claritin Viên nén kháng histamine điều trị dị ứng tác dụng 24 giờ, 10 mg	30	\$41
5008	CURAD Miếng dán thông mũi trong suốt, Cỡ vừa	30	\$12
1013	GeriCare Loratadine, Viên nén, 10 mg	30	\$10
1012	Medline Viên nén Cetirizine kháng histamine điều trị dị ứng 10 mg	90	\$15
6028	Thuốc xịt thông mũi, Oxymetazolone, 0,05%	1oz	\$6
1552	Ohm Viên nén Loratadine giảm dị ứng, 10 mg	100	\$17

1776	Spirit 360 Viên nén Diphenhydramine, 25 mg	100	\$9
3829	Vicks Sinex SALINE Thuốc xịt mũi nước muối, sương phun siêu mịn không chứa dược chất, giúp thông thoáng xoang mũi hằng ngày nhanh chóng, làm sạch chất nhầy do cảm lạnh hoặc dị ứng, dùng hằng ngày	5oz	\$17
3904	Vicks ZzzQuil Viên nang mềm hỗ trợ giấc ngủ ban đêm, Diphenhydramine Hydrochloride (HCl), 25 mg	48	\$29
8241	Viên nén giảm dị ứng 24 giờ Zyrtec	30	\$36

Chống nấm & Giảm ngứa			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
6035	Kem bôi ngoài da Benadryl hàm lượng tăng cường, 2%	1oz	\$10
2302	Kem bôi CareAll Clotrimazole, 1%	1oz	\$9
1059	Kem Hydrocortison CURAD, 1%	1oz	\$6
7910	Kerasal Nail Renewal, Dưỡng phục hồi bề mặt móng bị đổi màu hoặc hư tổn	0.33oz	\$41
3707	Thuốc mỡ chống nấm Remedy Clinical	2.5oz	\$11
1245	Phấn chống nấm Remedy Clinical	3oz	\$8
7377	Kem bôi âm đạo 7 ngày Taro, Clotrimazole, 1%, 1 dụng cụ bôi tái sử dụng	1.5oz	\$13
1143	Kem chống nấm Tolnaftate, 1%	1.25oz	\$8
1194	Kem bôi âm đạo, Clotrimazole, 1%, 45g, liệu trình 7 ngày, 1 dụng cụ bôi tái sử dụng	1	\$15

Ho, Cảm lạnh & Cúm			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
3869	Viên nén Coricidin giảm triệu chứng cảm lạnh và cúm cho người bị cao huyết áp (HBP)	20	\$17
1028	Viên nén long đờm Geri-Care Guaifenesin 400 mg	100	\$10

3708	Thuốc giảm ho Geri-Tussin Dextromethorphan (DM) chứa Guaifenesin 200 mg, Dextromethorphan 20 mg, không đường, không cồn	16oz	\$13
1020	Viên ngậm ho GoodSense, vị anh đào	30	\$8
1600	Viên ngậm ho GoodSense, vị bạc hà mật ong chanh, 7,5 mg	30	\$6
6187	Viên ngậm ho GoodSense, vị bạc hà,	30	\$8
1867	Siro trị cảm lạnh và cúm dùng ban ngày GoodSense, đa triệu chứng, không gây buồn ngủ	12oz	\$12
6678	Thuốc trị cảm lạnh và cúm dùng ban ngày GoodSense, Viên nang mềm	24	\$11
1870	Siro trị cảm lạnh và cúm dùng ban đêm GoodSense, đa triệu chứng, vị anh đào	12oz	\$12
6155	Viên ngậm ho Halls Relief, vị anh đào	30	\$8
6682	Viên ngậm ho Halls Relief, vị mật ong chanh	30	\$8
3908	Viên ngậm ho vị anh đào đại Luden's	90	\$15
1026	Dầu cù là xoa ngực	3.52oz	\$8
6686	Mucinex®, Viên nén tác dụng kéo dài, 600 mg	20	\$23
6671	Mucinex® DM, 600 mg Guaifenesin, 30 mg Dextromethorphan, Viên nén tác dụng kéo dài	20	\$28
6685	Viên ngậm trị ho Ricola vị chanh bạc hà không đường	45	\$12
1489	Robitussin DM Giảm ho và tức ngực, vị mâm xôi	4oz	\$21
1546	Viên ngậm ho không đường Simply, vị mật ong chanh	25	\$9
1602	Thuốc xịt giảm đau họng, vị anh đào	6oz	\$10
6673	Bột pha uống giảm triệu chứng cúm nặng dùng ban ngày Theraflu	6	\$25
3833	Vicks VapoRub Original Thuốc mỡ giảm ho và giảm đau dùng ngoài da	3.52oz	\$19
6670	Viên kẽm tan nhanh Zicam Cold Remedy RapidMelts, vị cam quýt	25	\$23

Chăm sóc hệ tiêu hóa			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
1325	Viên sủi hương vị nguyên bản Alka-Seltzer	36	\$13
1218	Thuốc kháng axit Alkums chứa Calcium Carbonate, Viên nhai, 500 mg	150	\$11
2244	Viên nén Beano	30	\$15
4144	GeriCare Bisacodyl, Viên nén 5 mg	100	\$8
1731	Viên nhai GeriCare Simethicone giảm đầy hơi, 80 mg	100	\$13
2060	Bột Polyethylene Glycol 3350 GoodSense ClearLax	17.9oz	\$21
4141	Viên nén GoodSense Omeprazole tác dụng chậm, 20 mg	42	\$17
6148	Viên nén GoodSense Famotidine, 10 mg	30	\$10
1221	Siro uống Guardian Pink-Bismuth, Hàm lượng thông thường	8oz	\$10
6102	Viên nén dài chống tiêu chảy Imodium A-D	24	\$23
6113	Viên nén bao phim Loperamide, 2 mg	24	\$8
6733	Bột nhuận tràng MiraLAX, Không vị	4.1oz	\$17
3863	Viên nhai Pepto Bismol giảm buồn nôn, ợ chua, khó tiêu, bụng chướng và tiêu chảy - Giảm nhanh 5 triệu chứng, Hương vị nguyên bản	30	\$12
7909	Thuốc Pepto-Bismol dạng lỏng, Vị nguyên bản	16oz	\$20
1240	Thuốc làm mềm phân Ready In Case Natri Docusat, Viên nang mềm, 100 mg	100	\$8
5061	Viên nang mềm giảm đầy hơi Ready in Case Simethicone, Hàm lượng cực mạnh, 180 mg	60	\$15
1234	Viên nén Senna	100	\$7
3389	Viên uống kháng axit Tums, hàm lượng tăng cường 750, dạng nhai, vị trái cây tổng hợp dòng Smoothie	12	\$10
6725	Viên nhai hàm lượng tăng cường TUMS, vị trái cây tổng hợp, 750 mg	96	\$15

3910	Viên nhai Tums dòng Smoothie, vị trái cây tổng hợp	140	\$24
6193	Viên nhai TUMS hàm lượng tăng cường, dòng Smoothie, vị quả mọng kết hợp, 750 mg	140	\$21
7476	Viên nhai TUMS hàm lượng cực mạnh, vị quả mọng tổng hợp, 1000 mg	72	\$19

Chăm sóc tai & mắt			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
6870	Thuốc nhỏ mắt giảm 3 triệu chứng Clear Eyes	0.5oz	\$12
1630	Nước mắt nhân tạo GeriCare hỗ trợ bôi trơn mắt, vô trùng	0.5oz	\$10
3931	Kính lúp hai tròng có đèn	1	\$19
1631	Thuốc nhỏ mắt Refresh Plus, 0,4 mL	30	\$28
2256	Thuốc nhỏ hỗ trợ bôi trơn mắt Refresh Tears 0,5%, 15 mL	2ct	\$38
6865	Ống tiêm rửa tai/vết loét vô trùng, 2 oz	1	\$4
3369	Kính đọc sách unisex, độ cận +2.50	1	\$11
3382	Kính đọc sách unisex, độ cận +4.00	1	\$11

Sơ cứu			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
1073	Cồn sát trùng Isopropyl 70%	16oz	\$6
3713	Băng cá nhân vải co giãn BAND-AID, Một kích cỡ	100	\$19
6014	Băng cá nhân siêu bền BAND-AID Tough Strip, Một kích cỡ	60	\$17
1053	Thuốc mỡ bacitracin kẽm CURAD	1oz	\$7
7308	Băng cá nhân CURAD trong suốt kháng nước, Nhiều kích cỡ	20	\$5
6009	Bộ sơ cứu nhỏ gọn CURAD, 75 món	1 Kit	\$11

1056	Bộ sơ cứu 175 món CURAD, Không bao gồm nẹp, Găng nitrile màu xanh	1 Kit	\$19
6543	Bộ sơ cứu kèm túi CURAD, 15 món	1 Kit	\$5
1042	Băng cá nhân vải co giãn CURAD, 1-1/2" x 3", dùng cho khớp ngón tay	100	\$12
1642	Băng cá nhân vải co giãn CURAD, 1-3/4" x 2", dùng cho đầu ngón tay	100	\$13
4004	Băng cá nhân vải co giãn CURAD, Dạng dài 1" x 3"	100	\$7
6511	Băng cá nhân vải co giãn CURAD, Nhiều kích cỡ	100	\$8
6547	Băng keo giấy y tế dịu nhẹ CURAD, Cho da nhạy cảm, 1" x 10 yd	1	\$5
1931	Băng keo vải chịu lực CURAD, 1" x 10 yd	1	\$7
3853	Bông tắm cotton vô trùng 2 lớp cỡ vừa CURAD	100	\$6
3435	Bộ sơ cứu mini CURAD, 30 món	1 Kit	\$6
6550	Băng keo giấy y tế CURAD, 1" x 10 yd	1	\$2
1641	Băng dính cá nhân CURAD, 2" x 4"	50	\$12
6018	Băng dính cá nhân CURAD, 3/4" x 3"	200	\$7
1043	Băng dính cá nhân chống nước vô trùng CURAD, 1" x 3", màu tự nhiên	100	\$8
6015	Băng cá nhân tự dính cao cấp không vô trùng CURAD, màu be, 2" x 5 yd	1	\$4
1638	Băng cá nhân cầm máu Nhiều kích cỡ CURAD QuickStop!	30	\$8
7874	Thuốc xịt cầm máu CURAD QuickStop!	0.81oz	\$12
1060	Băng cá nhân vải silicone co giãn CURAD, 0,75" x 3"	20	\$10
1637	Gạc chống dính vô trùng CURAD, 3" x 4"	20	\$10
1083	Thuốc mỡ kháng sinh ba thành phần CURAD	1oz	\$8

1925	Thuốc mỡ kháng sinh ba thành phần giảm đau CURAD	1oz	\$10
1891	Gói băng cá nhân đa dạng kích cỡ CURAD	200	\$13
1063	Curad® QuickStop! Băng cá nhân cầm máu, 0,75" x 2,83"	30	\$10
3559	Dung dịch Oxy già 3%	16oz	\$5
1446	Băng thun tự dính Matrix, co giãn, không vô trùng, 2" x 5 yd	1	\$4
2101	Băng thun tự dính Matrix, co giãn, không vô trùng, 3" x 5 yd	1	\$4
2314	Băng thun tự dính Matrix, co giãn, không vô trùng, 4" x 5 yd	1	\$4
1068	Băng gạc cotton Medline Caring St, 4,5" x 4,1 yd	1	\$2
1044	Gạc tẩm cồn Isopropyl Medline cỡ 1,125" x 2,375"	200	\$6
1929	Băng gạc co giãn Medline conform vô trùng, kích thước 4" x 75"	1	\$3
1066	Băng keo trong suốt Medline, 2" x 10 yd	1	\$5
6719	Kem kháng sinh giảm đau Neosporin + Pain Relief, Hàm lượng tối đa	1oz	\$21
6506	Thuốc mỡ Neosporin, Hàm lượng tiêu chuẩn	0.5oz	\$11
3832	Thuốc mỡ Neosporin, Hàm lượng nguyên bản, 24 giờ	1oz	\$19
1461	Băng cá nhân chống nước Nexcare 432-50-3, Nhiều kích cỡ	50	\$9
1077	Dung dịch sát khuẩn Povidone Iodine	4oz	\$6
4009	Miếng gạc vô trùng dẹt, 12 lớp, 4" x 4", 2 miếng/gói	50	\$6
1069	Miếng gạc vô trùng dẹt, Loại VII theo Dược điển Hoa Kỳ (USP), 12 lớp, 4" x 4", 10 miếng/gói	10	\$2

Chăm sóc tại nhà & Phụ kiện			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
1082	Bộ mở nắp lọ đa năng 3 món, kèm miếng đệm silicone chống trượt	1	\$9
1089	Nhiệt kế điện tử dạng que đo miệng 30 giây hiển thị độ Fahrenheit/Celsius	1	\$8
3465	Nhiệt kế điện tử 30 giây có đầu mềm và hiển thị độ Fahrenheit/Celsius, dùng đo miệng, trực tràng hoặc nách	1	\$8
1695	Hộp chia thuốc dòng cơ bản 7 ngày, Dài 6" x Cao 0,8" x Rộng 1", trong suốt, 1 liều/ngày	1	\$7
1698	Hộp chia thuốc 7 ngày có nút bấm dễ mở, nhiều màu sắc, 2 liều/ngày	1	\$16
7731	Bọt biển tắm có tay cầm uốn cong 22"	1	\$7
6006	Gối đỡ thắt lưng công thái học, 14" x 13"	1	\$28
1932	Máy đo huyết áp điện tử tự động Elite, cỡ phổ thông	1	\$59
3377	Đệm vòng chống loét bằng mút xốp, thiết kế công thái học, đường kính 16"	1	\$30
5034	Máy đo huyết áp HealthSmart Series kèm vòng bít cánh tay, cỡ tiêu chuẩn, điện tử	1	\$59
3721	Que thử nhiễm trùng đường tiết niệu (UTI) HealthyMe	3	\$16
3718	Hộp khóa đựng thuốc	1	\$39
1984	Dụng cụ nghiền và cắt viên thuốc kết hợp Medline	1	\$12
1088	Nhiệt kế điện tử đo miệng màn hình lớn Medline, thời gian đọc 20 giây	1	\$12
1772	Đèn ngủ điốt phát quang (LED) cắm điện Medline, màu trắng	2	\$11
6252	Máy đo nồng độ oxy đầu ngón tay không kê đơn (OTC)	1	\$42
1986	Dụng cụ mở lọ thuốc kèm kính lúp	1	\$12
2188	Gậy gấp đồ có tay cầm dạng cò súng, 26"	1	\$13

7335	Cân nhà bếp điện tử chính xác	1	\$31
7119	Cây xỏ giày bằng nhựa, màu xanh dương, 16,5"	1	\$8
6609	Đèn ngủ LED ánh sáng trắng	1	\$6

Dinh dưỡng y học			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
3560	Thức uống bổ sung dinh dưỡng Boost vị sô-cô-la, 8 oz	24	\$55
3803	Thức uống dinh dưỡng Boost cân bằng kiểm soát đường huyết, vị vani đậm đà, 8 oz	1	\$7
7561	Thức uống dinh dưỡng Boost cân bằng nguyên bản, vị sô-cô-la đậm đà, 8 oz	1	\$3
2178	Thức uống bổ sung dinh dưỡng Boost vị vani đậm đà, 8 oz	24	\$55
3801	Thức uống dinh dưỡng Ensure nguyên bản, vị sô-cô-la sữa, 8 oz	24	\$80
2330	Thức uống dinh dưỡng Ensure nguyên bản, vị dâu tây, 8 oz	24	\$80
3808	Thức uống dinh dưỡng Ensure nguyên bản, vị vani, 8 oz	24	\$80
2331	Thức uống dinh dưỡng Glucerna, vị vani nhà làm, 8 oz	6	\$23
2332	Thức uống dinh dưỡng Glucerna, vị sô-cô-la đậm đà, 8 oz	6	\$23

Chăm sóc răng miệng			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
6919	Bàn chải đánh hàm giả 2 mặt chải, Màu ngà	1	\$4
6941	Kem đánh răng Arm and Hammer Advance White, bạc hà the mát, dạng tuýp	6oz	\$10
6930	Bàn chải đánh răng Colgate Extra Clean lông cứng, 42 mm	1	\$4
6196	Bàn chải đánh răng Colgate bọc màng cellophane lẻ, đầu tiêu chuẩn, lông mềm	1	\$4
6077	Kem đánh răng Colgate làm trắng MaxFresh có dải thơm miệng, hương bạc hà mát lạnh, 6,3 oz	3	\$20

6943	Kem đánh răng Colgate chống sâu răng, loại thường	4oz	\$5
3749	Kem đánh răng Colgate ba tác động, bạc hà, 6 oz	3	\$20
3321	Kem đánh răng Crest bảo vệ chống sâu răng, loại thường	4.2oz	\$8
7647	Bộ dụng cụ du lịch chăm sóc răng miệng Dr. Fresh, Bộ 3 món	1	\$8
1155	Viên sỏi làm sạch hàm giả	90	\$11
4169	Keo dán hàm giả Fixodent Original Secure	2.4oz	\$15
7655	Chỉ nha khoa có cán, loại tùy chỉnh	90	\$6
3784	Tăm nha khoa Gum Soft-Picks Original	50	\$7
6067	Nước súc miệng sát khuẩn Listerine, Bạc hà mát lạnh	1.5 L	\$18
1365	Nước súc miệng chăm sóc toàn diện chống sâu răng Listerine, Bạc hà the mát	1 L	\$15
2098	Hộp đựng hàm giả có nắp Medline	1	\$3
1492	Gel dưỡng ẩm khoang miệng Medline	3 g	\$2
1883	Bàn chải người lớn Medline loại cao cấp, được đóng gói đơn chiếc	1	\$2
1163	Bàn chải đánh răng người lớn Medline lông siêu mềm, được đóng gói đơn chiếc	1	\$2
8660	Chỉ nha khoa bảo vệ chống sâu răng Oral-B Essential Floss, Có sáp, Không vị	50m	\$5
1161	Kem đánh răng Pepsodent, Hương nguyên bản	1	\$7
1081	Polident Viên vệ sinh và làm trắng hàm giả qua đêm	90	\$13
3747	Sensodyne Pronamel Kem đánh răng bảo vệ men răng và hơi thở thơm mát, Hương Fresh Wave, 4 oz	2	\$25
4107	Nước súc miệng không cồn SparkleFresh	4oz	\$3
2227	Keo dán hàm giả SparkleFresh	1	\$8
4110	Kem đánh răng florua SparkleFresh, Hương bạc hà	1	\$4

6929	Bàn chải đánh răng Extra Clean dành cho người lớn, đầu tiêu chuẩn, loại cầm tay, cỡ trung bình, 42 mm	1	\$3
------	---	---	-----

Giảm đau			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
7424	Viên nén Acetaminophen, 325 mg	100	\$11
7425	Viên nén Acetaminophen, 500 mg	100	\$12
2221	Thuốc giảm đau dùng ngoài da ActivICE, dạng gel tuýp	4oz	\$15
2033	Thuốc giảm đau dùng ngoài da ActivICE, dạng lăn	3oz	\$15
6171	Viên nén Advil, 200 mg	100	\$25
1326	Viên nén giảm đau Aleve	90	\$23
1187	Kem bôi Aspercreme có chứa Lidocaine, 4%, dạng tuýp	2.7oz	\$19
8663	Thuốc giảm đau dùng ngoài da Biofreeze, dạng lăn	3oz	\$21
1320	Miếng dán giảm đau CURAD Lidocaine 4%, 5,51" x 3,94" x 0,01"	5	\$8
1319	Miếng dán giảm đau CURAD 5% Menthol, 5,51" x 3,94"	5	\$8
6172	Gel Diclofenac Sodium dùng ngoài da, 1%	3.53oz	\$18
1591	Dầu xoa bóp Eagle Brand, 30% Methyl Salicylate, 14,5% Menthol	0.8oz	\$20
3873	Viên nén dài Excedrin trị đau nửa đầu	100	\$27
6722	Xịt giảm đau Fast Freeze	4oz	\$17
2301	Viên nén bao phim GeriCare Acetaminophen PM chứa 25 mg Diphenhydramine, hàm lượng tăng cường, 500 mg	100	\$8
1257	Thuốc Aspirin GeriCare, 325 mg	100	\$7
1781	Thuốc xịt giảm đau bông GoodSense, Lidocaine 0,5%	4.5oz	\$13
1195	Thuốc mỡ trị bệnh trĩ GoodSense, dạng tuýp	1	\$8
1589	Viên nang mềm Ibuprofen, 200 mg	160	\$17
6707	Viên nén Aspirin liều thấp bao tan trong ruột	120	\$16

1190	Viên nén Aspirin bao tan trong ruột Medline, 81 mg	120	\$8
------	--	-----	-----

1207	Viên nén bao phim giảm đau hàm lượng tăng cường Medline, Acetaminophen 250 mg, Aspirin 250 mg, Caffeine 65 mg	100	\$10
------	---	-----	------

4201	Viên nén Medline Ibuprofen, 200 mg	100	\$8
1715	Viên nhai Aspirin vị cam Medline, 81 mg	36	\$4

1383	Mặt nạ giảm đau nửa đầu	1	\$23
3858	Viên nén bao phim Motrin IB Ibuprofen, 200 mg	100	\$21
1205	Viên nén Naproxen Sodium, 220 mg	100	\$13
3909	Preparation H® Khăn lau trị bệnh trĩ tẩm thuốc chứa lô hội	48	\$14
1191	Thuốc Aspirin Ready In Case, dạng chai tiện dụng, viên nén bao tan trong ruột 81 mg	300	\$12
2262	Miếng dán gel giảm đau Salonpas Lidocaine 4%, 3-15/16" x 5-1/2"	6	\$22
1208	Miếng dán giảm đau Salonpas tác dụng 8 giờ, 5,67" x 3,62"	6	\$11
2265	Kem xoa bóp giảm đau cơ Tiger Balm	2oz	\$15
3876	Viên nén giảm đau do viêm khớp Tylenol, tác dụng kéo dài trong 8 giờ, 650 mg	225	\$38
3874	Viên nén bao phim Tylenol hàm lượng tăng cường, 500 mg	100	\$24
6034	Viên nén bao phim Tylenol giảm đau nhức cơ, tác dụng 8 giờ, 650 mg	100	\$26
5053	Viên nén bao phim Tylenol PM hàm lượng tăng cường, 500 mg	100	\$30
3864	Viên nén Tylenol hàm lượng bình thường, 325 mg	100	\$20
6698	Viên nén bao phim Tylenol trị cảm lạnh nặng và nghẹt mũi, 325 mg Acetaminophen, 200 mg Guaifenesin, 5 mg Phenylephrine	24	\$15
1209	Kem xoa bóp giảm đau cơ tác động siêu mạnh	3oz	\$10

6718	Gel giảm đau viêm khớp Voltaren chứa Diclofenac Sodium 1%, dạng tuýp	50g	\$21
7434	Gel giảm đau viêm khớp Voltaren chứa Diclofenac Sodium 1%, dạng tuýp	100g	\$33

Chăm sóc cá nhân			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
1158	Son dưỡng môi GoodSense có thuốc, 2 x 0,25 oz	2	\$8
7888	Son dưỡng môi Blistex có thuốc, chỉ số chống nắng (SPF) 15	1	\$4
6913	Son dưỡng môi Carmex® Classic	1	\$5
3777	Khăn ướt Cottonelle có thể xả bồn cầu, gói lẻ	14	\$6
3786	Khăn lau mát Cottonelle	168	\$19
4172	Sáp dưỡng ẩm CURAD, dạng tuýp	1oz	\$4
3645	Son dưỡng môi CURAD SPF 15 không chứa dầu khoáng	1	\$3
6969	Kem dưỡng làm dịu da cho người tiểu đường, dạng tuýp	5.5oz	\$13
1102	Khăn ướt FitRight hương lô hội, 8" x 10", nắp bật	48	\$10
3670	Khăn ướt FitRight hương lô hội, 8" x 10", gói bóc và dán lại	68	\$10
3758	Kem dưỡng chân trị liệu cho người tiểu đường Gold Bond	3.4oz	\$16
6693	Dung dịch trị mụn cóc GoodSense có Axit Salicylic, hàm lượng tối đa, 9 mL	0.31oz	\$12
1103	Khăn lau cá nhân Medline FitRight lô hội, có hương, gói mềm có nắp bật	100	\$10
1858	Khăn lau cá nhân Medline FitRight lô hội, không hương, gói mềm có nắp bật	100	\$12
1719	Khăn ướt vệ sinh cá nhân mặt chần bông Medline FitRight Aloe, gói mềm có nắp bật	48	\$9

3763	Kem dưỡng da mặt Neutrogena chống lão hóa, SPF 70	3oz	\$24
6876	Băng vệ sinh loại dày không vô trùng có dải keo dán, 9"	12	\$5
6157	Băng vệ sinh hằng ngày, 7"	40	\$12
1076	Sáp dưỡng ẩm, dạng hũ	13oz	\$12
1116	Khăn ướt ReadyFlush có hương có thể xả bồn cầu, 8" x 12"	24	\$5
3948	Khăn ướt ReadyFlush Jr. không hương có thể xả bồn cầu, 7" x 8"	40	\$7
1117	Khăn ướt ReadyFlush Select không hương có thể xả bồn cầu, 8" x 10"	48	\$10
3436	Son dưỡng môi Remedy Clinical	1	\$10
1465	Sáp dưỡng ẩm Remedy Essentials, tuýp nắp vặn	4oz	\$8
3752	Kem chống nắng khoáng dạng thời Remedy, SPF 50	0.5oz	\$10
6877	Băng vệ sinh loại dày có cánh, không vô trùng, thấm hút tốt, 11"	12	\$7
1647	Tăm bông Simply Soft	300	\$10
6861	Bông tẩy trang Simply Soft tiêu chuẩn không xơ, 300 miếng, 6 túi/thùng	300	\$13
1071	Khăn lau khử khuẩn tay Spectrum chứa 70% cồn ethyl	160	\$15
5010	Băng vệ sinh hằng ngày U by Kotex Clean & Secure, chiều dài tiêu chuẩn	64	\$12
1723	Khăn lau làm sạch khô siêu mềm thấm hút tốt, 12" x 14"	90	\$8
1316	Gel dưỡng da tay và cơ thể Vaseline, dạng hũ	13oz	\$15
6078	Khăn lau tay kháng khuẩn Wet Ones, hương tươi mát	20	\$6

Phương tiện bảo hộ cá nhân (PPE)			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
3605	Khẩu trang y tế có quai đeo tai ASTM Level 1, màu xanh dương	50	\$11
7907	Khẩu trang CURAD Germ Shield bảo vệ tối đa có quai đeo tai, có dải xếp chống mờ kính, lớp ngoài/trong bằng polypropylene, 4 lớp, màu xanh dương	10	\$7
3460	Găng tay khám nitrile không bột FitGuard Touch, Cỡ L	100	\$16
3461	Găng tay khám nitrile không bột FitGuard Touch, Cỡ M	100	\$16
4127	Găng tay khám nitrile không bột FitGuard Touch, Cỡ S	100	\$15
4128	Găng tay khám nitrile không bột FitGuard Touch, Cỡ XL	100	\$16
3959	Găng tay khám vinyl co giãn không bột MediGuard, Cỡ L	100	\$17
3958	Găng tay khám vinyl co giãn không bột MediGuard, Cỡ M	100	\$17
4138	Găng tay khám vinyl co giãn không bột MediGuard, Cỡ S	100	\$17
4139	Găng tay khám vinyl co giãn không bột MediGuard, Cỡ XL	90	\$17

Sản phẩm hỗ trợ			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
7179	Túi chườm lạnh tức thì cách nhiệt Accu-Therm Heavyweight Jr., 6" x 10"	1	\$4
1041	Túi gel chườm nóng/lạnh tái sử dụng Accu-Therm, 5" x 10"	1	\$4
1471	Ống bó giảm viêm cân gan chân màu đen, một chiếc, cỡ L (Nam 10-13/Nữ 11-12)	1	\$17

1472	Ống bó giảm viêm cân gan chân màu đen, một chiếc, cỡ M (Nam 6-9,5/Nữ 7-10.5)	1	\$17
1473	Ống bó giảm viêm cân gan chân màu đen, một chiếc, cỡ S (Nam 5-6/Nữ 4-6,5)	1	\$17
1470	Vớ nén giảm viêm cân gan chân màu đen, một chiếc, cỡ XL (Nam 12,5-15/Nữ 11,5-13)	1	\$17
1661	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 15-20 mmHg, màu đen, Cỡ E (2XL)	1	\$21
1663	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 15-20 mmHg, màu đen, Cỡ G (4XL)	1	\$21
1686	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 15-20 mmHg, màu da, Cỡ B (M)	1	\$21
1687	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 15-20 mmHg, màu da, Cỡ C (L)	1	\$21
1688	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 15-20 mmHg, màu da, Cỡ D (XL)	1	\$21
1689	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 15-20 mmHg, màu da, Cỡ E (2XL)	1	\$21
1690	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 15-20 mmHg, màu da, Cỡ F (3XL)	1	\$21
1691	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 15-20 mmHg, màu da, Cỡ G (4XL)	1	\$21
1130	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 8-15 mmHg, màu đen, Cỡ A (S)	1	\$21
1128	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 8-15 mmHg, màu đen, Cỡ B (M)	1pr	\$21
1126	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 8-15 mmHg, màu đen, Cỡ C (L)	1pr	\$21
1131	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 8-15 mmHg, màu da, Cỡ A (S)	1	\$21
1129	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 8-15 mmHg, màu da, Cỡ B (M)	1	\$21

1437	Vớ nén CURAD, cao đến đầu gối, 8-15 mmHg, màu da, Cỡ D (XL)	1	\$21
7593	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường cổ cao, Cỡ L (Nữ 9-12/Nam 7-10), màu đen, 3 đôi/gói	3pr	\$13
7595	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường cổ cao, Cỡ L (Nữ 9-12/Nam 7-10), màu trắng, 3 đôi/gói	3pr	\$13
7597	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường cổ cao, Cỡ M (Nữ 6-9/Nam 5-8), màu đen, 3 đôi/gói	3pr	\$13
7599	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường cổ cao, Cỡ M (Nữ 6-9/Nam 5-8), màu trắng, 3 đôi/gói	3pr	\$13
7601	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường cổ cao, Cỡ XL (Nữ 12-15/Nam 10-13+), màu đen, 3 đôi/gói	3pr	\$13
7603	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường cổ cao, Cỡ XL (Nữ 12-15/Nam 10-13+), màu trắng, 3 đôi/gói	3pr	\$13
7012	Đai hỗ trợ cổ chân hở gót đàn hồi CURAD, Cỡ phổ thông, dùng cho chân trái hoặc phải	1	\$15
4160	Đai co giãn hỗ trợ cổ tay dạng xoắn CURAD, Cỡ L	1	\$15
4163	Đai co giãn hỗ trợ cổ tay dạng xoắn CURAD, Cỡ M	1	\$15
4164	Đai co giãn hỗ trợ cổ tay dạng xoắn CURAD, Cỡ S	1	\$15
4162	Đai co giãn hỗ trợ cổ tay dạng xoắn CURAD, Cỡ XL	1	\$15
1639	Túi chườm nóng/lạnh đổ nước CURAD, 2 qt	1	\$18
2089	Băng dính thể thao CURAD Ortho-Porous, 1" x 10 yd	1	\$7
7594	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường có đẹn lót, Cỡ L (Nữ 9-12/Nam 7-10), màu đen, 2 đôi/gói	2pr	\$12
7596	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường có đẹn lót, Cỡ L (Nữ 9-12/Nam 7-10), màu trắng, 2 đôi/gói	2pr	\$12
7598	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường có đẹn lót, Cỡ M (Nữ 6-9/Nam 5-8), màu đen, 2 đôi/gói	2pr	\$12
7600	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường có đẹn lót, Cỡ M (Nữ 6-9/Nam 5-8), màu trắng, 2 đôi/gói	2pr	\$12

7602	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường có đẹn lót, Cỡ XL (Nữ 12-15/Nam 10-13+), màu đen, 2 đôi/gói	2pr	\$12
7604	Vớ y khoa CURAD cho người tiểu đường có đẹn lót, Cỡ XL (Nữ 12-15/Nam 10-13+), màu trắng, 2 đôi/gói	2pr	\$12
1322	Băng dán trị liệu CURAD Performance Series IRONMAN, màu đen, 2" x 10", không kèm hộp đựng	1	\$12
5019	Đai co giãn hỗ trợ đầu gối dạng xoắn CURAD, Cỡ 2XL, 9"	1	\$13
4157	Đai co giãn hỗ trợ đầu gối dạng xoắn CURAD, Cỡ L, 9"	1	\$13
4159	Đai co giãn hỗ trợ đầu gối dạng xoắn CURAD, Cỡ M, 9"	1	\$13
3738	Đai co giãn hỗ trợ đầu gối dạng xoắn CURAD, Cỡ S, 9"	1	\$13
4158	Đai co giãn hỗ trợ đầu gối dạng xoắn CURAD, Cỡ XL, 9"	1	\$13
4167	Đai co giãn hỗ trợ lưng đa năng CURAD	1	\$29
2114	Đai treo tay túi sâu kèm đệm vai, dành cho trẻ em	1	\$15
2412	Đai treo tay túi sâu kèm đệm vai, Cỡ L	1	\$15
2113	Đai treo tay túi sâu kèm đệm vai, Cỡ M	1	\$15
2115	Đai treo tay túi sâu kèm đệm vai, Cỡ S	1	\$15
2116	Đai treo tay túi sâu kèm đệm vai, Cỡ XL	1	\$15
3996	Nẹp cổ chân dây buộc kiểu số 8, Cỡ L	1	\$20
3995	Nẹp cổ chân dây buộc kiểu số 8, Cỡ M	1	\$20
3994	Nẹp cổ chân dây buộc kiểu số 8, Cỡ S	1	\$20
7010	Nẹp cổ chân dây buộc kiểu số 8, Cỡ XL	1	\$20
6236	Khăn quần sưỡi vai và cổ, màu xanh đậm, 18" x 15,5"	1	\$65
1393	Găng tay Heelbo hỗ trợ viêm khớp, thiết kế hở ngón, Cỡ M	1pr	\$14
7848	Nẹp gối quần có khớp nối, Cỡ L	1	\$51
7882	Nẹp gối quần có khớp nối, Cỡ M	1	\$51
7883	Nẹp gối quần có khớp nối, Cỡ S	1	\$51

7851	Nẹp gối quần có khớp nối, Cỡ XL	1	\$51
7192	Túi chườm nóng tức thì Medline, 6" x 6"	1	\$5
1377	Đệm sưởi cổ và vai, 25" x 26", Cỡ XL	1	\$71
2160	Miếng bảo vệ lòng bàn tay, Tay trái	1	\$11
2151	Miếng bảo vệ lòng bàn tay, Tay phải	1	\$11
1915	Túi chườm đá kiểu Anh có thể thêm đá lại, Màu xanh dương, 7"	1	\$13
2127	Nẹp cổ tay và cẳng tay đa năng, Tay trái, 8"	1	\$16
2150	Nẹp cổ tay và cẳng tay đa năng, Tay phải, 8"	1	\$16

Vitamins & Khoáng chất			
Mã số	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Giá
6254	Viên nén phức hợp Vitamin nhóm B 21st Century	100	\$11
1563	Viên nén vitamin C C-1000 21st Century, 1.000 mg	110	\$12
1570	Viên nén Calcium Citrate 315 mg và Vitamin D3 250 đơn vị quốc tế (IU) 21st Century	60	\$12
1575	Viên nang Ginseng Complex 21st Century, 100 mg	100	\$17
1572	Viên đa vitamin và đa khoáng chất 21st Century dành cho nam	60	\$9
1567	Viên đa vitamin đa khoáng chất 21st Century dùng hằng ngày dành cho nữ	60	\$9
1750	Viên vitamin C 21st Century, dạng nhai, 500 mg	110	\$13
1569	Viên nén Vitamin D3 21st Century, 5.000 IU	100	\$15
6114	Viên uống Centrum Silver dành cho người lớn trên 50 tuổi	125	\$26
3866	Viên uống Centrum Silver dành cho nam trên 50 tuổi	200	\$43
3867	Viên uống Centrum Silver dành cho nữ trên 50	200	\$43
6106	Viên nang men vi sinh Culturelle hỗ trợ sức khỏe tiêu hóa	30	\$36

1745	Viên nén Magnesium Oxide GeriCare bao phim, 400 mg	120	\$11
3861	Viên nén Vitamin tổng hợp mỗi ngày một viên GeriCare	100	\$7
7266	Viên nén đa vitamin hằng ngày chứa khoáng chất GeriCare	100	\$9
6234	Viên nén vitamin C GeriCare, 500 mg	100	\$13
3401	Viên kẽm Sulfate GeriCare, 50 mg	100	\$11
1755	Viên Glucosamine 750 mg + Chondroitin 600 mg	100	\$33
1749	Viên uống GoodSense bổ sung Calcium 600 mg và Vitamin D3 800 IU	300	\$20
1544	Viên nén GoodSense Melatonin 10 mg, vị anh đào, tan nhanh	90	\$12
1566	Viên uống bổ sung đa vitamin và khoáng chất cho mắt khỏe mạnh	36	\$8
7259	Viên uống bổ sung sắt, 65 mg	100	\$12
1746	Viên uống bổ sung L-Lysine, 500 mg	100	\$11
6095	Viên nang mềm Lutein, 20 mg	60	\$21
1564	Viên nén bổ sung magie, 250 mg	110	\$10
1265	Viên nang mềm Coenzyme Q10 Medline, 100 mg	30	\$16
3378	Viên nang mềm dầu cá Medline, 1000 mg	90	\$15
3416	Viên nang mềm dầu hạt lanh Medline, 1000 mg	60	\$10
2078	Viên nang mềm Vitamin E Medline, 90 mg	100	\$10
3730	Kẹo dẻo Melatonin, 2,5 mg, vị quả mọng	120	\$17
1261	Viên đa vitamin và khoáng chất dành cho người cao tuổi	100	\$13
6227	Viên uống bổ sung Biotin Nature's Blend, 1000 mcg	100	\$12
6094	Viên uống lợi khuẩn Acidophilus Nature's Bounty	120	\$20
6084	Kẹo dẻo Co Q-10 Nature's Bounty, 200 mg	60	\$26
1579	Kẹo dẻo Nature's Bounty hỗ trợ tóc, da và móng, Biotin 1.250 mcg, vị dầu tây	80	\$22

Nếu đang gặp trường hợp y tế khẩn cấp, hãy gọi 9-1-1. Tài liệu này chỉ mang tính chất cung cấp thông tin và không nên được xem như lời khuyên y tế. Hãy tham khảo ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe để chọn sản phẩm phù hợp với bạn. Chúng tôi sẽ nỗ lực để cung cấp thông tin chính xác và kịp thời nhưng sẽ không đưa ra đảm bảo nào về vấn đề này.

Danh mục này không phải là danh sách đầy đủ các sản phẩm OTC đủ điều kiện hoặc các nhà bán lẻ tham gia. Thông tin này không phải là bản mô tả đầy đủ về các phúc lợi của bạn. Vui lòng xem lại tài liệu chương trình của bạn để tìm hiểu thêm về những phúc lợi được bảo hiểm chi trả.

Các mặt hàng được liệt kê trong danh mục không được xem là chứng thực từ evermore outcomes & more™ hoặc bảo hiểm y tế của bạn. Giá cả có thể thay đổi mà không báo trước. Các mặt hàng được liệt kê có thể không có sẵn tại thời điểm đặt hàng.

Một số mặt hàng trong danh mục này trong một số trường hợp nhất định có thể được Medicare Phần B hoặc Phần D chi trả. Nếu một mặt hàng được bảo hiểm OTC Phần B hoặc D chi trả, bạn sẽ không thanh toán cho mặt hàng đó bằng phúc lợi OTC Phần C của mình.

Một số mặt hàng trong danh mục này là thuốc và sản phẩm có thể được sử dụng cho một tình trạng y tế hoặc cho sức khỏe và thể chất nói chung. Những mặt hàng này chỉ có thể được mua sau khi thảo luận về việc mua hàng với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của bạn hoặc đáp ứng các yêu cầu khác mà bảo hiểm của bạn có thể quy định.

Thẻ & more Benefits Prepaid Mastercard® được phát hành bởi Avidia Bank, theo giấy phép từ Mastercard Incorporated. Việc sử dụng thẻ này phải tuân theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa thuận chủ thẻ (Cardholder Agreement).

Imperial Health Plan of California (HMO) (HMO SNP) tuân thủ các luật dân quyền hiện hành của Liên bang và không phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, độ tuổi, tình trạng khuyết tật hoặc giới tính. Imperial không loại trừ hoặc đối xử bất công với bất kỳ ai vì lý do chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, độ tuổi, tình trạng khuyết tật hoặc giới tính.

CHÚ Ý: Nếu quý vị nói tiếng Việt, các dịch vụ hỗ trợ ngôn ngữ miễn phí sẽ được cung cấp cho quý vị. Các thiết bị và dịch vụ hỗ trợ thích hợp nhằm cung cấp thông tin theo các định dạng dễ tiếp cận cũng được cung cấp miễn phí. Xin gọi 1-800-838-8271 (TTY: 711) hoặc trao đổi với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị.



Thông tin quan trọng về chương
trình bảo hiểm y tế



IHP-CAT-VI-0001